TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2025/HS-ST
Ngày: 24-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Xuân Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà La Thị Thu Nga

Ông Đào Danh Tuất

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Bùi Văn Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Thanh Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

TĂNG THỊ N, sinh năm 1990, tại tỉnh S; nơi cư trú: Khóm B, phường K, thị xã V, tỉnh S; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 00/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nm; số CCCD: ; con ông Tăng L (Đã chết) và bà Sơn Thị H, sinh năm 1971; gia đình bị cáo có 06 chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình, bị cáo có chồng tên là Thạch C, sinh năm 1994, bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 21/11/2024 (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Minh P, sinh năm 1989, Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (Có mặt)

Bị hại: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966, địa chỉ: Ấp H, xã Phước T, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Thạch C, sinh năm 1994, địa chỉ: Xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

- *Người làm chứng*:

+ Ông Thạch Văn C, sinh năm 1986, địa chỉ: Ấp G, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980, địa chỉ: ấp H, xã P, huyện Xuyên mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 25/10/2024, Tăng Thị N điều khiển xe mô tô Wave, màu trắng (không rõ biển số) chở Thạch V (con trai) đến khu vực bãi tắm công cộng thuộc ấp Hồ Tràm, xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, dựng xe mô tô tại khu vực để xe dành cho khách rồi đưa con đi chơi. Khoảng 10 phút sau, N quay lại lấy xe về thì thấy xe mô tô của bà Nguyễn Thị T (để gần xe N) treo 01 túi xách màu đen, quan sát thấy bà T cùng bạn đang tập múa cách đó khoảng 5m, lợi dụng không ai để ý N lén lút lục túi lấy trộm 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu xanh, gắn ốp lưng bằng nhựa bỏ vào túi áo khoác rồi điều khiển xe chở con trai về phòng trọ tại ấp Hồ Tràm, xã Phước Thuận, cất giấu điện thoại vào túi quần treo trong phòng ngủ. Đến khoảng 07 giờ ngày 26/10/2024, thấy bên ngoài có người hỏi tìm mình, sợ bị phát hiện nên N điều khiển xe mô tô Exciter 150, màu trắng (không rõ biển số xe) mang điện thoại trộm cắp được đến khu vực bãi đất trống thuộc ấp Hồ Tràm, xã Phước Thuận, cất giấu dưới gốc cây nhãn rồi chạy xe đến quán nước không rõ địa chỉ tại khu vực chợ thị trấn Phước Bửu. Khoảng 08 giờ cùng ngày, anh Thạch Cang (chồng N) đến quán nước tìm và hỏi N có lấy trộm điện thoại di động không nhưng N không trả lời. Do không còn tiền tiêu xài nên N nói anh Cang điện thoại hỏi vay tiền của anh Diệp Sa N (làm chung công trình với vợ chồng N). Sau đó cả hai chạy lên nhà trọ (không rõ địa chỉ cụ thể) của anh N ở Đồng Ni, khi vợ chồng N đang nói chuyện với anh N thì ông Thạch Q C (là người làm chung công trình với vợ chồng N và anh N) gọi điện hỏi N có trộm cắp điện thoại không, N thừa nhận việc lấy trộm điện thoại đồng thời chỉ địa điểm cất giấu và nhờ ông C lấy giao nộp cho Cơ quan công an. Sáng ngày 27/10/2024, N và anh Cang chạy xe mô tô về quê ở khóm B, phường K, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. Đến ngày 20/11/2024, Cơ công an tiến hành xác minh và mời N lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Tăng Thị N đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Tại kết luận định giá tài sản số: 25/KL-HĐĐG ngày 11/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Xuyên Mộc, Bà Rịa-Vũng Tàu, kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án trên địa bàn, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, dung lượng 256Gb, màu xanh, có gắn ốp lưng bằng nhựa, có giá trị thiệt hại được định giá là 12.000.000 đồng.

Vật chứng tạm giữ và xử lý: Sau khi tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, dung lượng 256Gb, màu xanh, có gắn ốp lưng bằng nhựa, số máy: MLLE3VN/A, số IMEI: 353324656382790 (đã qua sử dụng), Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Xuyên Mộc đã trả lại cho bà Nguyễn Thị T;

+ 01 USB nhãn hiệu Kingston, loại DTSE9 4GB, màu trắng lưu trữ 01 đoạn video ghi lại quá trình bị can trộm cắp tài sản ngày 25/10/2024 (do bà Nguyễn Thị T cung cấp) được Nêm phong trong 01 phong bì màu trắng, có in hình dấu Công an xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Minh Hùng, Trần Duy Long, Hồ Văn Nhân, Nguyễn Thị T lưu kèm hồ sơ vụ án làm căn cứ để xử lý theo quy định;

+ 01 xe Wave, màu trắng (không rõ biển số) bị can làm pH tiện trộm cắp tài sản, sau đó đã bán lại cho một người không rõ lai lịch nên không thu giữ được;

+ 01 xe Exciter 150, màu trắng (không rõ biển số) làm pH tiện cất giấu tài sản trộm cắp bị can khai do anh Thạch Cang đứng tên chủ sở hữu, hiện chưa làm việc được với anh Cang nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị T sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKSĐĐ ngày 06/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố bị cáo Tăng Thị N về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Tăng Thị N về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo là Trợ giúp viên pháp lý nhà nước ông Lê Minh Phúc trình bày: Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, thống nhất các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã nêu: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã trả lại cho bị hại, bị cáo là dân tộc thiểu số, bị cáo có học vấn thấp, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm Ny, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm Ny hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Tối ngày 25/10/2024, Tăng Thị N điều khiển xe mô tô Wave, màu trắng (không rõ biển số) đến khu vực bãi tắm công cộng thuộc ấp Hồ Tràm, xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc. Khoảng 10 phút sau, khi quay lại lấy xe thì thấy 01 túi xách màu đen treo trên xe mô tô gần xe của N, quan sát không có người trông coi, N lén lút lục túi lấy trộm 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu xanh trị giá 12.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị T mang về phòng trọ cất giấu. Đến 26/10/2024, sợ bị phát hiện N mang

điện thoại trộm cắp được đến khu vực bãi đất trống thuộc ấp Hồ Tràm, xã Phước Thuận giấu. Khi ông Thạch Q C (là người làm chung công trình) nghi ngờ hỏi sự việc, N thừa nhận hành vi trộm cắp và chỉ nơi cất giấu điện thoại cho ông C lấy giao nộp cho Cơ quan công an.

Hành vi của bị cáo Tăng Thị N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an Nnh trật tự tại địa pH. Vì vậy, cần tuyên một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã trả lại cho bị hại, bị cáo là dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nên xem xét áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử quyết định hinh phạt dưới mức thấp nhất của khung phạt để giảm nhẹ hinh phạt cho bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với anh Thạch Cang (chồng bị cáo) biết hành vi trộm cắp tài sản bị can thừa nhận tại phòng trọ của anh Diệp Sa N, hiện Cơ quan Điều tra chưa làm việc được với anh Cang, anh N nên chưa có căn cứ để xem xét, đánh giá có đồng phạm với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên không có căn cứ xem xét, xử lý đối với anh Cang và anh N về tội "Không tố giác tội phạm" hoặc "Che dấu tội phạm" theo quy định tại Điều 389, Điều 390 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Điều tra tiến hành xác minh, ra thông báo truy tìm đối với anh N và anh Cang, tuy nhiên thời hạn điều tra đã hết nhưng chưa làm việc được nên tách ra tiếp tục điều tra, xác minh, nếu có căn cứ thì xử lý theo quy định.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Sau khi tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, dung lượng 256Gb, màu xanh, có gắn ốp lưng bằng nhựa, số máy: MLLE3VN/A, số IMEI: 353324656382790 (đã qua sử dụng), Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Xuyên Mộc đã trả lại cho bà Nguyễn Thị T là đúng quy định.

- 01 USB nhãn hiệu Kingston, loại DTSE9 4GB, màu trắng lưu trữ 01 đoạn video ghi lại quá trình bị can trộm cắp tài sản ngày 25/10/2024 (do bà Nguyễn Thị T cung cấp) được Nêm phong trong 01 phong bì màu trắng, có in hình dấu Công an xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Minh Hùng, Trần Duy Long, Hồ Văn Nhân, Nguyễn Thị T lưu kèm hồ sơ vụ án làm căn cứ để xử lý theo quy định.

- 01 xe Wave, màu trắng (không rõ biển số) bị can làm pH tiện trộm cắp tài sản, sau đó đã bán lại cho một người không rõ lai lịch nên không thu giữ được;

- 01 xe Exciter 150, màu trắng (không rõ biển số) làm pH tiện cất giấu tài sản trộm cắp bị can khai do anh Thạch Cang đứng tên chủ sở hữu, hiện chưa làm việc được với anh Cang nên không thu giữ được.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

***Tuyên bố*: Bị cáo Tăng Thị N phạm tội "Trộm cắp tài sản".**

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Tăng Thị N 04 (Bốn) tháng 04 (Bốn) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/11/2024 đến ngày 24/3/2025. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo đang bị tạm giam, nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác do thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Không.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Tăng Thị N phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều: 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 24/3/2025); đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được Nêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Nguyễn Xuân Thu

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- PV 06 Phòng hồ sơ NV CA tỉnh BRVT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh BR-VT (Địa bàn Xuyên Mộc);
- Chi cục THA huyện Xuyên Mộc;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.